

UBND TỈNH LÀO CAI  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số: /SGD&ĐT-GDDH&GDTX

V/v hướng dẫn tuyển sinh đại học  
theo chế độ cử tuyển năm 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lào Cai, ngày tháng 10 năm 2021

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ Nghị định 141/2020/NĐ-CP ngày 08/12/2020 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số;

Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành kèm theo Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non; Thông tư 16/2021/TT-BGDĐT ngày 01/6/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Quyết định số 2667/QĐ-BGDĐT ngày 25/8/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với nhóm ngành sức khỏe có cấp chứng chỉ hành nghề trình độ đại học năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 2668/QĐ-BGDĐT ngày 25/8/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng năm 2021;

Thực hiện Văn bản số 5055/UBND-NC ngày 20/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc thực hiện chỉ tiêu cử tuyển; Văn bản số 4761/BGDĐT-GDDH ngày 19/10/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo chỉ tiêu đào tạo theo chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục đại học năm 2021 đối với tỉnh Lào Cai,

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện tuyển sinh đại học theo chế độ cử tuyển năm 2021, cụ thể như sau:

**I. Đối tượng, tiêu chuẩn được hưởng chế độ cử tuyển**

**1. Đối tượng cử tuyển**

- Người dân tộc thiểu số rất ít người.
- Người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn chưa có hoặc có rất ít đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số.

**2. Tiêu chuẩn tuyển sinh theo chế độ cử tuyển**

**2.1. Tiêu chuẩn chung:**

a) Thường trú từ 05 năm liên tục trở lên tính đến năm tuyển sinh tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; có cha mẹ đẻ hoặc cha mẹ nuôi (hoặc có một trong hai bên là cha đẻ hoặc mẹ đẻ, cha nuôi hoặc mẹ nuôi), người trực tiếp nuôi dưỡng sống tại vùng này;

b) Không quá 22 tuổi tính đến năm tuyển sinh, có đủ sức khỏe theo quy định hiện hành.

2.2. Ngoài ra, người học được cử tuyển vào đại học phải đáp ứng các tiêu chuẩn cụ thể sau:

- a) Tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT).

- b) Xếp loại hạnh kiểm các năm học của cấp THPT đạt loại tốt.
- c) Xếp loại học lực năm cuối cấp đạt loại khá trở lên.
- d) Có thời gian học đủ 03 năm học và tốt nghiệp trung học phổ thông tại trường thuộc địa bàn tuyển sinh theo quy định hoặc tại trường phổ thông dân tộc nội trú.

2.3. Đối với các ngành thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên và các ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe có cấp chứng chỉ hành nghề tuân thủ ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào như sau <sup>(1)</sup>:

a) Đối với các ngành thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên (*Sư phạm Tin học, Sư phạm Tiếng Anh, Sư phạm Tiếng Trung Quốc*):

- Xét tuyển dựa trên tổ hợp các **môn học ở THPT**: Tuyển học sinh đã tốt nghiệp THPT phải có **học lực lớp 12 xếp loại giỏi** hoặc **điểm xét tốt nghiệp THPT từ 8,0 trở lên**.

- Xét tuyển dựa trên **điểm thi tốt nghiệp THPT** đối với thí sinh ở khu vực 3 có mức điểm tối thiểu (không nhân hệ số) của tất cả các tổ hợp gồm 3 bài thi/môn thi là **19.0 điểm**.

b) Đối với các ngành thuộc nhóm ngành sức khỏe có cấp chứng chỉ hành nghề (Y khoa, Dược học):

- Xét tuyển dựa trên tổ hợp các **môn học ở THPT**: Tuyển học sinh đã tốt nghiệp THPT phải có **học lực lớp 12 xếp loại giỏi** hoặc **điểm xét tốt nghiệp THPT từ 8,0 trở lên**.

- Xét tuyển dựa trên **điểm thi tốt nghiệp THPT** đối với thí sinh ở khu vực 3 có mức điểm tối thiểu (không nhân hệ số) của tất cả các tổ hợp gồm 3 bài thi/môn thi là: **22.0 điểm đối với ngành Y khoa; 21.0 điểm đối với ngành Dược học**.

2.4. Ưu tiên trong tuyển sinh cử tuyển:

Thí sinh đạt đủ các tiêu chuẩn tuyển sinh cử tuyển quy định ở trên nếu thuộc 1 trong các trường hợp sau thì được ưu tiên trong cử tuyển theo thứ tự:

a) Con liệt sỹ, thương binh, bệnh binh, người có giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh.

b) Học tại trường phổ thông dân tộc nội trú.

c) Trúng tuyển vào đại học tại năm xét đi học cử tuyển.

d) Đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi từ cấp huyện trở lên.

đ) Trường hợp người học thuộc đối tượng được hưởng nhiều ưu tiên đồng thời thì chỉ được hưởng một ưu tiên cao nhất trong tuyển sinh cử tuyển.

### **3. Chỉ tiêu tuyển sinh cử tuyển năm 2021**

Tổng chỉ tiêu cử tuyển đại học năm 2021 là: 87 chỉ tiêu/8 ngành đào tạo.

---

<sup>1</sup> - Chính sách ưu tiên theo khu vực được quy định tại mục 4, Điều 7, Chương II của Thông tư 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành kèm theo Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non.

- Có biểu thống kê tổ hợp môn xét tuyển/ngành đào tạo gửi kèm.

Căn cứ chỉ tiêu do UBND các huyện/thị xã/thành phố và Sở Y tế đề xuất, các đơn vị tổ chức tuyển sinh và thu hồ sơ. Khuyến khích mỗi huyện/thị xã/thành phố nộp dự phòng ít nhất 01 hồ sơ/ngành dự tuyển (có tổng hợp chỉ tiêu do các đơn vị đề xuất kèm theo).

#### **4. Hồ sơ đăng ký học theo chế độ cử tuyển**

Thành phần túi hồ sơ, gồm:

- a) Đơn đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển (theo mẫu gửi kèm – mẫu số 2).
- b) Bản sao được chứng thực từ bản chính: giấy khai sinh; sổ hộ khẩu.
- c) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của chủ tịch UBND cấp xã (theo mẫu gửi kèm – mẫu số 3).
- d) Giấy chứng nhận con liệt sỹ, con thương binh, bệnh binh; người được hưởng chính sách như thương binh (nếu có);
- e) Hai ảnh chân dung (cỡ 4x6 cm) chụp trong vòng 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.
- f) Hai phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ liên lạc, số điện thoại của người đăng ký học theo chế độ cử tuyển.

Tất cả các giấy tờ trên được đựng trong một túi hồ sơ, ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên hệ.

Hồ sơ của người đăng ký học theo chế độ cử tuyển được làm thành 02 bộ (gồm đầy đủ các loại nêu trên). Hồ sơ đăng ký xét tuyển không được duyệt, Hội đồng Cử tuyển không trả lại.

#### **5. Quy trình xét tuyển, thời gian thực hiện**

##### **5.1. Quy trình xét tuyển**

- a) Ủy ban nhân dân cấp huyện

Thông báo công khai, đầy đủ về chỉ tiêu, đối tượng, tiêu chuẩn thời gian nhận hồ sơ tuyển sinh cử tuyển tới các xã và học sinh thuộc đối tượng được hưởng chế độ cử tuyển biết, đăng ký;

Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo (cơ quan thường trực Hội đồng Cử tuyển cấp huyện) giúp Ủy ban Nhân dân cấp huyện thực hiện công tác cử tuyển; Hội đồng Cử tuyển cấp huyện tiếp nhận đầy đủ hồ sơ cử tuyển, lựa chọn và giới thiệu danh sách (ứng với mỗi chỉ tiêu lập danh sách xếp theo thứ tự ưu tiên gồm tất cả các học sinh đủ tiêu chuẩn cử tuyển theo mẫu gửi kèm theo).

- b) Sở Giáo dục và Đào tạo:

Sở Giáo dục và Đào tạo (Cơ quan thường trực Hội đồng Cử tuyển tỉnh) sơ duyệt kết quả đề nghị của các huyện, thị xã, thành phố trình Hội đồng Cử tuyển tỉnh xét duyệt.

- c) Hội đồng Cử tuyển tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cử học sinh đi học.

##### **5.2. Thời gian thực hiện**

Hội đồng Cử tuyển cấp huyện nộp hồ sơ về Hội đồng Cử tuyển tỉnh (qua phòng GDDH&GDTX, Sở Giáo dục & Đào tạo) trước ngày **26/11/2021**; Cán bộ nhận hồ sơ: Bà Phạm Thị Minh Thúy, số điện thoại: 0965.798.568.

Hội đồng Cử tuyển tỉnh họp xét duyệt, hoàn tất các thủ tục, trình UBND tỉnh quyết định cử học sinh đi học, trước ngày **10/12/2021**.

#### **6. Hồ sơ Hội đồng Cử tuyển huyện gửi về Hội đồng Cử tuyển tỉnh**

Danh sách học sinh nộp hồ sơ theo biểu mẫu đính kèm (có xác nhận của Chủ tịch Hội đồng Cử tuyển huyện).

Biên bản họp sơ tuyển của Hội đồng Cử tuyển huyện, trong đó nêu rõ lý do đề nghị xét tuyển, đề nghị không xét tuyển.

Danh sách học sinh đề nghị cử đi học theo biểu mẫu đính kèm (có xác nhận của Chủ tịch UBND cấp huyện)<sup>2</sup>.

Toàn bộ hồ sơ của học sinh được đề nghị đầy đủ theo quy định nêu trên.

Lưu ý: Danh sách trích ngang theo chương trình Excel (mỗi dữ liệu được đánh vào 01 ô), Font chữ: Times New Roman; cỡ chữ 13; đồng thời chuyển dữ liệu vào email: [phonggddh@laocai.edu.vn](mailto:phonggddh@laocai.edu.vn)

Mọi trường hợp không đúng đối tượng, không đúng vùng tuyển, không đủ thủ tục hồ sơ, không đúng thời gian quy định trên đều không được chấp nhận.

Sở Giáo dục và Đào tạo không nhận hồ sơ riêng lẻ của học sinh và hồ sơ không đủ điều kiện xét tuyển theo quy định.

### **7. Các trường THPT**

Yêu cầu Hiệu trưởng các trường học thông tin tới học sinh được biết và đăng ký dự tuyển nếu có nguyện vọng và đủ tiêu chuẩn theo quy định. Đồng thời, hướng dẫn học sinh hoàn thiện hồ sơ nộp đúng thời gian quy định.

**8. Đề nghị Sở Y tế phối hợp** thực hiện công tác tuyển sinh cử tuyển để đạt chỉ tiêu theo đề xuất của ngành.

Để kịp thời gian trình tỉnh quyết định cử học sinh, sinh viên tham gia học tập theo đúng thời gian của cơ sở đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương tổ chức triển khai, thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản này./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Các Sở: Y tế, Nội vụ, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông( p/h);
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Các phòng chuyên môn Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, GD&ĐT, GDTX.

**GIÁM ĐỐC**

**Dương Bích Nguyệt**

---

<sup>2</sup> Có biểu mẫu gửi kèm

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
*Địa danh, ngày ..... tháng ..... năm .....*

**ĐƠN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN HỌC THEO CHẾ ĐỘ CỬ TUYỂN**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai

1. Họ và tên người đăng ký học: ..... Nam/nữ .....
  2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
  3. Dân tộc: ..... Tôn giáo .....
  4. Địa chỉ thường trú (ghi rõ thôn, bản, xã, huyện, tỉnh): .....  
.....
  5. Ngành dự định xin học: .....  
Trình độ đào tạo (ĐH, CĐ, TC): .....
  6. Thuộc đối tượng ưu tiên .....
  7. Đã tốt nghiệp: .....  
Ngày, tháng, năm dự thi tốt nghiệp: .....
  8. Xếp loại năm cuối cấp/cuối khoá: Học lực: ..... Hạnh kiểm (rèn luyện) .....
  9. Điểm các môn thi THPT: Môn 1:.....; Môn 2:.....; Môn 3:..... ; Môn 4:.....;  
Môn .....
  10. Điểm thi đại học, cao đẳng, trung cấp (nếu có): .....
  11. Đạt giải (nếu có) ..... môn .....
- kỳ thi học sinh giỏi hoặc kỳ thi Olympic: ..... năm .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai, tôi xin chịu trách nhiệm xử lý theo quy định của pháp luật.

Nếu được chấp nhận, tôi xin cam kết: chấp hành đầy đủ các quy định của Nhà nước đối với người học theo chế độ cử tuyển, sau khi tốt nghiệp sẽ chấp hành quy định về quản lý sử dụng của cơ quan có thẩm quyền tại địa phương.

Nếu không thực hiện đúng những quy định đối với người học theo chế độ cử tuyển, tôi sẽ có trách nhiệm bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo theo quy định hiện hành.

Khi cần, báo tin cho ai, địa chỉ, điện thoại (nếu có): .....

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ HỌC**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

Họ và tên (1) : ..... Giới tính .....

Ngày tháng năm sinh: .....

Nguyên quán: .....

CMND hoặc căn cước công dân số : ..... Cấp ngày .....

Nơi cấp .....

Nơi đăng ký thường trú (2): .....

Đang thường trú tại nơi đăng ký hộ khẩu nêu trên từ ngày .....tháng.....năm  
.....đến ngày ..... tháng ..... năm ..... (tính đến nay là 5 năm  
liên tục).

Hiện nay đang học tại (3): .....

Tình trạng sức khỏe hiện nay: .....

Lý do xác nhận (4): .....

**HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH**

Họ và tên bố đẻ: ..... Tuổi ..... Nghề nghiệp .....

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu? .....

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu? .....

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? .....

Đang thường trú tại nơi đăng ký hộ khẩu nêu trên từ ngày .....tháng.....năm  
.....đến ngày ..... tháng ..... năm ..... (tính đến nay là 5 năm  
liên tục).

Họ và tên mẹ đẻ: ..... Tuổi ..... Nghề nghiệp .....

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu? .....

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu? .....

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? .....

Đang thường trú tại nơi đăng ký hộ khẩu nêu trên từ ngày .....tháng.....năm ..... đến  
ngày ..... tháng ..... năm ..... (tính đến nay là 5 năm liên tục).

Họ và tên bố nuôi (nếu có): ..... Tuổi ..... Nghề nghiệp  
.....

Đang thường trú tại nơi đăng ký hộ khẩu nêu trên từ ngày .....tháng.....năm .....đến  
ngày ..... tháng ..... năm ..... (tính đến nay là 5 năm liên tục).

Họ và tên mẹ nuôi (nếu có): ..... Tuổi ..... Nghề nghiệp  
.....

Đang thường trú tại nơi đăng ký hộ khẩu nêu trên từ ngày .....tháng.....năm .....  
đến ngày ..... tháng ..... năm ..... (tính đến nay là 5 năm liên tục).

Họ và tên người nuôi dưỡng (nếu có): ..... Tuổi ..... Nghề nghiệp .....

Đang thường trú tại nơi đăng ký hộ khẩu nêu trên từ ngày .....tháng.....năm .....  
đến ngày ..... tháng ..... năm ..... (tính đến nay là 5 năm liên tục).

**HỌ VÀ TÊN VỢ HOẶC CHỒNG, CÁC CON VÀ ANH CHỊ EM RUỘT**  
(Ghi rõ họ tên, tuổi, chỗ ở, nghề nghiệp và trình độ chính trị của từng người)

### QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Học tập hay làm gì	Ở đâu	Giữ chức vụ gì

### KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Khen thưởng: .....

Kỷ luật: .....

### LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan các thông tin trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có điều gì sai trái tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Địa danh, ngày... tháng... năm ...

**Người khai**

(Ký, ghi rõ họ tên)

### XÁC NHẬN CỦA CHỦ TỊCH UBND CẤP XÃ

Xác nhận anh (chị) ..... sinh ngày ..... tháng .....  
năm ..... có đăng ký thường trú tại ..... từ  
ngày ..... tháng.....năm ..... đến ngày ..... tháng ..... năm .....

Địa danh, ngày ..... tháng ..... năm .....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

### Ghi chú:

- (1) Viết chữ in hoa.
- (2) Ghi rõ: Thôn (bản), phum, sóc..., xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố).
- (3) Ghi rõ trường đang học năm cuối cấp.
- (4) Để xét đi học theo chế độ cử tuyển.